

Phụ lục II

BẢNG GIÁ ĐẤT PHƯỜNG PHÚ THUẬN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng
của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		ĐẤT Ở
		TỪ	ĐẾN	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	CHUYÊN DỪNG 9	TRỌN ĐƯỜNG		36.500
2	ĐÀO TRÍ	NGUYỄN VĂN QUỲ	GÒ Ô MÔI	43.700
		GÒ Ô MÔI	HOÀNG QUỐC VIỆT	40.500
		HOÀNG QUỐC VIỆT	TRƯỜNG HÀNG GIANG	36.500
3	ĐƯỜNG NỘI BỘ TRONG KHU DÂN CƯ CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÂN THUẬN	TRỌN ĐƯỜNG		56.700
4	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU DÂN CƯ BỘ CÔNG AN	TRỌN ĐƯỜNG		43.400
5	ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ (CỦA CTY VẠN PHÁT HƯNG ĐẦU TƯ)	TRỌN ĐƯỜNG		52.700

6	ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ (CỦA CTY TTNT ĐẦU TƯ) (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)	TRỌN ĐƯỜNG		52.700
7	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ (CỦA CTY TTNT ĐẦU TƯ (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)	TRỌN ĐƯỜNG		48.600
8	ĐƯỜNG NỘI BỘ TRONG KHU DÂN CƯ (CỦA CTY VẠN PHÁT HUNG ĐẦU TƯ)	TRỌN ĐƯỜNG		48.600
9	ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH TRONG KHU DÂN CƯ (CỦA CÔNG TY NAM LONG ĐẦU TƯ)	TRỌN ĐƯỜNG		52.700
10	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU DÂN CƯ (CỦA CÔNG TY NAM LONG ĐẦU TƯ) (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)	TRỌN ĐƯỜNG		44.600
11	ĐƯỜNG VÀO KHU DÂN CƯ BỘ CÔNG AN	NGUYỄN VĂN QUỲ	KHU DÂN CƯ BỘ NỘI VỤ	52.700
12	PHÚ THUẬN	ĐÀO TRÍ	HUỲNH TẤN PHÁT	64.800
13	ĐƯỜNG VÀO CHỢ GÒ Ô MÔI	TRỌN ĐƯỜNG		56.700

14	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU DÂN CƯ LÊ HOÀI ANH (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)	TRỌN ĐƯỜNG		52.700
15	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU DÂN CƯ TẤN TRƯỜNG (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)			
	ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH	TRỌN ĐƯỜNG		56.700
	ĐƯỜNG NHÁNH	TRỌN ĐƯỜNG		52.700
16	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU DÂN CƯ ĐÀO CHIẾN THẮNG (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)			
	ĐƯỜNG NHÁNH	TRỌN ĐƯỜNG		48.600
17	ĐƯỜNG KHU DÂN CƯ CÔNG TY SAVIMEX (PHÚ THUẬN)			
	ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH	TRỌN ĐƯỜNG		56.700
	ĐƯỜNG NHÁNH	TRỌN ĐƯỜNG		52.700
18	GÒ Ô MÔI	TRỌN ĐƯỜNG		52.600
19	HOÀNG QUỐC VIỆT	TRỌN ĐƯỜNG		60.200
20	HUỖNH TẤN PHÁT	NGUYỄN THỊ THẬP	CẦU PHÚ XUÂN	83.400
21	NGUYỄN VĂN QUỲ	TRỌN ĐƯỜNG		68.900
22	LÊ THỊ CHỢ	HUỖNH TẤN PHÁT	ĐÀO TRÍ	60.800

23	ĐƯỜNG KHU DÂN CƯ PHÍA BẮC RẠCH BÀ BƯỞM (PHƯỜNG PHÚ THUẬN)			
	ĐƯỜNG NỘI BỘ LỘ GIỚI >=16M	TRỌN ĐƯỜNG		56.700
	ĐƯỜNG NỘI BỘ LỘ GIỚI <16M	TRỌN ĐƯỜNG		52.700
24	ĐƯỜNG VÀO SÂN VẬN ĐỘNG	HOÀNG QUỐC VIỆT	SÂN VẬN ĐỘNG QUẬN 7	44.600
25	CAO THỊ CHÍNH	ĐƯỜNG N5	CUỐI ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH KHU DÂN CƯ ĐÀO CHIẾN THẮNG	65.500
26	PHẠM THI BA	TRỌN ĐƯỜNG		48.600
27	ĐƯỜNG KHU DÂN CƯ KHẢI VY			
	ĐƯỜNG GIAO THÔNG KHU VỰC	TRỌN ĐƯỜNG		50.900
	ĐƯỜNG NỘI BỘ	TRỌN ĐƯỜNG		40.700

; năm 2025

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

GIÁ ĐẤT	
ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ
(6)	(7)
21.900	18.300
26.200	21.900
24.300	20.300
21.900	18.300
34.000	28.400
26.000	21.700
31.600	26.400

31.600	26.400
29.200	24.300
29.200	24.300
31.600	26.400
26.800	22.300
31.600	26.400
38.900	32.400
34.000	28.400

31.600	26.400
34.000	28.400
31.600	26.400
29.200	24.300
34.000	28.400
31.600	26.400
31.600	26.300
36.100	30.100
50.000	41.700
41.300	34.500
36.500	30.400

34.000	28.400
31.600	26.400
26.800	22.300
39.300	32.800
29.200	24.300
30.500	25.500
24.400	20.400